

KHẢO SÁT CÁC MỤC TỪ VỀ THẦN THOẠI TRONG TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA VIỆT NAM LÀM CƠ SỞ BIÊN SOẠN TỪ ĐIỂN BÁCH KHOA THẦN THOẠI VIỆT NAM

ĐINH THỊ OANH *

Tóm tắt: Việc biên soạn từ điển thần thoại ở các nước trên thế giới đã được tiến hành từ lâu. Ở nước ta, hiện đã có những công trình sưu tầm, nghiên cứu về thần thoại. Tuy nhiên, chưa có công trình từ điển chuyên biệt về thần thoại Việt Nam. Việc tiến hành biên soạn công trình *Từ điển bách khoa Thần thoại Việt Nam* phù hợp với thực tiễn và tầm quan trọng của nó. Công trình *Từ điển bách khoa Thần thoại Việt Nam* sẽ góp phần hệ thống hóa tri thức và cung cấp bức tranh tổng thể về thần thoại các dân tộc Việt Nam. Bài viết tiến hành khảo sát những mục từ về thần thoại trong *Từ điển bách khoa Việt Nam* làm cơ sở cho việc biên soạn mục từ trong *Từ điển bách khoa Thần thoại Việt Nam*.

Từ khóa: khảo sát, từ điển, bách khoa, thần thoại Việt Nam.

Abstract: In the world, the compilation of mythological dictionaries has been carried out for a long time. In Vietnam, there also have been works of collection and research on mythology. However, there has not been specialized dictionary on Vietnamese mythology yet. Compiling the *Encyclopedic Dictionary of Vietnamese Mythology* is both practical and important. The work will contribute to systematizing knowledge and providing an overview of the myths of Vietnamese peoples. The article surveys the entries related to the myths

in the *Vietnam Encyclopedia* as a basis for compiling the entries in the *Encyclopedic Dictionary of Vietnamese Mythology*.

Keywords: survey, dictionary, encyclopedia, Vietnamese mythology.

1. Đặt vấn đề

Từ điển bách khoa và bách khoa thư là sách tra cứu để phục vụ nhu cầu học tập, giảng dạy, phổ cập kiến thức về mọi lĩnh vực, ngành nghề như: văn hóa, nghệ thuật, khoa học, kỹ thuật,... dựa vào sự tham khảo, tổng hợp từ các công trình đã được nghiên cứu, tổng kết. Từ điển bách khoa và bách khoa thư phản ánh trình độ phát triển của văn hóa, khoa học, kỹ thuật của các quốc gia trên thế giới qua từng thời kỳ lịch sử. Đến nay, hầu hết các nước phát triển trên thế giới đều tổ chức biên soạn hai loại sách này giúp cho người tra cứu dễ dàng tiếp nhận thông tin trong việc tìm hiểu kiến thức.

Việt Nam là một nước có kho tàng thần thoại phong phú, phản ánh nền văn hiến lâu đời, với lịch sử hàng ngàn năm dựng nước

* ThS - Viện Nghiên cứu Con người; Email: oanhitudiennguvan@gmail.com

của ông cha đã hun đúc và sáng tạo. Vì vậy, việc tiến hành biên soạn công trình *Từ điển bách khoa Thần thoại Việt Nam*¹ sẽ cung cấp một bức tranh tổng thể về hệ thống thần thoại ở nước ta, cung cấp cho người đọc những tri thức về thần thoại của các dân tộc sinh sống trên dải đất hình chữ S.

Bộ *Từ điển bách khoa Việt Nam* gồm 4 tập với khoảng bốn vạn mục từ thuộc 40 chuyên ngành khác nhau. Các mục từ đã giới thiệu những tri thức cơ bản nhất về đất nước, con người, lịch sử xã hội, văn hóa, khoa học, công nghệ,... của Việt Nam và thế giới. Một số mục từ trong công trình này chứa đựng các vấn đề liên quan đến thần thoại Việt Nam, được các tác giả biên soạn một cách bài bản, cung cấp những thông tin đáng tin cậy. Vì vậy, các tác giả khi tiến hành biên soạn công trình *Từ điển bách khoa Thần thoại Việt Nam* có thể tham khảo, kế thừa thành tựu của công trình *Từ điển bách khoa Việt Nam*, làm cơ sở cho việc xây dựng cấu trúc vĩ mô, cấu trúc vi mô và biên soạn nội dung mục từ.

2. Khảo sát các mục từ thần thoại trong *Từ điển bách khoa Việt Nam*

Các mục từ thần thoại thuộc lĩnh vực văn hóa chủ yếu có trong tập 4 bộ *Từ điển bách khoa Việt Nam*, cụ thể:

STT	TÊN MỤC TỪ
1	Thần đạo
2	Thần đất Long Đỗ
3	Thần hệ
4	Thần linh
5	Thần lúa
6	Thần nông
7	Thần núi
8	Thần núi Đồng Cổ
9	Thần núi Tân Viên
10	Thần nước
11	Thần sáng tạo

12	Thần thoại
13	Thần thoại Ấn Độ
14	Thần thoại Hy Lạp
15	Thần thoại học
16	Tản Viên

Như vậy, trong bộ *Từ điển bách khoa Việt Nam*, tổng số mục từ thần thoại có 16 mục từ, có thể phân theo các loại mục từ như sau:

TT	PHÂN LOẠI MỤC TỪ	TÊN MỤC TỪ
1	Thuật ngữ	1. Thần đạo 2. Thần hệ 3. Thần linh 4. Thần thoại 5. Thần thoại Ấn Độ 6. Thần thoại Hy Lạp 7. Thần thoại học 8. Thần sáng tạo
2	Nhân vật	1. Thần đất Long Đỗ 2. Thần lúa 3. Thần nông 4. Thần núi 5. Thần núi Đồng Cổ 6. Thần núi Tân Viên 7. Tản Viên 8. Thần nước

Trong tổng số 16 mục từ thì mục từ thuật ngữ chiếm 08/16, mục từ nhân vật chiếm 08/16. Trên cơ sở khảo sát những mục từ thần thoại trong *Từ điển bách khoa Việt Nam* và kết hợp lý thuyết về thần thoại, lý thuyết về từ điển học và bách khoa thư học, dẫn đến xác định cấu trúc vĩ mô (bảng mục từ) của *Từ điển bách khoa Việt Nam* gồm mục từ thuật ngữ và mục từ nhân vật thần thoại.

Cấu trúc vi mô của từng loại mục từ:

* Mục từ thuật ngữ:

- Đầu mục từ;
- Thuật ngữ là gì?
- Giải thích nguồn gốc.

*** Mục từ nhân vật:**

- Đầu mục từ;
- Là gì?
- Giải thích nghĩa của tên;
- Các sự kiện diễn ra về nhân vật;
- Đóng góp của nhân vật.

Từ những mục từ đã khảo sát trong *Từ điển bách khoa Việt Nam* cho thấy, công trình chủ yếu đề cập đến hai loại hình mục từ là khái niệm và nhân vật thần thoại, còn các loại hình mục từ về tác phẩm, nghi lễ và biểu tượng trong thần thoại không thấy đề cập đến. Điều này do *Từ điển bách khoa Việt Nam* là một công trình lớn, mang tính tổng hợp, bao quát 40 chuyên ngành nên không thể chi tiết giống như những công trình từ điển chuyên ngành. Tuy nhiên, các mục từ về thần thoại trong công trình này đã cung cấp những tri thức cơ bản về thần thoại và thần thoại Việt Nam. Vì vậy, khi xây dựng cơ sở để tiến hành biên soạn các mục từ trong *Từ điển bách khoa Thần thoại Việt Nam*, các tác giả có thể tham khảo, kế thừa các mục từ về thần thoại trong *Từ điển bách khoa Việt Nam*.

3. Biên soạn *Từ điển bách khoa Thần thoại Việt Nam*

Việc tiến hành biên soạn *Từ điển bách khoa Thần thoại Việt Nam* dựa trên quy trình biên soạn các công trình tra cứu. Trước hết, xây dựng bộ khung tổng thể, xây dựng cơ sở dữ liệu, xây dựng cấu trúc vĩ mô và cấu trúc vi mô, biên soạn mục từ, biên tập và đọc duyệt mục từ. Trên cơ sở khảo sát các mục từ về thần thoại trong *Từ điển bách khoa Việt Nam*, bài viết đề cập đến vấn đề xây dựng cấu trúc vĩ mô, cấu trúc vi mô và biên soạn mục từ trong *Từ điển bách khoa Thần thoại Việt Nam*.

Xây dựng cấu trúc vi mô *Từ điển bách khoa Thần thoại Việt Nam* trên cơ sở đảm bảo mối quan hệ biện chứng giữa nội dung và hình thức và kết hợp lý thuyết về thần thoại, lý thuyết về từ điển học và bách khoa thư học, kết hợp với sự tham khảo, kế thừa từ *Từ điển bách khoa Việt Nam*, công trình đề cập đến các loại hình mục từ như sau: mục từ về thuật ngữ, khái niệm; mục từ về nhân vật thần thoại; mục từ về biểu tượng trong thần thoại; mục từ về tác phẩm thần thoại; mục từ về công trình sưu tầm, nghiên cứu thần thoại Việt Nam. Mỗi loại hình mục từ sẽ cung cấp các tri thức khác nhau về thần thoại và thần thoại Việt Nam. Điều này được thể hiện trong mô hình cấu trúc vi mô của từng loại mục từ.

Cấu trúc vi mô là sự sắp xếp các thông tin tri thức trong mỗi loại hình mục từ theo một trật tự riêng. Cấu trúc vi mô của mỗi loại mục từ phù hợp với từng loại nội dung biểu đạt, nhằm mang tới lượng thông tin đầy đủ, đa dạng, được trình bày cô đọng, súc tích, khoa học và thống nhất. Trên cơ sở tham khảo các mục từ về thần thoại trong *Từ điển bách khoa Việt Nam* có thể xây dựng cấu trúc thông tin của các mục từ trong *Từ điển bách khoa Thần thoại Việt Nam* như sau:

*** Mục từ thuật ngữ, khái niệm**

- Đầu mục từ: thuật ngữ, khái niệm;
- Định nghĩa theo cách tường giải thuật ngữ, khái niệm;
- Mối quan hệ với các thuật ngữ, khái niệm khác gần gũi;
- Việc sử dụng thuật ngữ, khái niệm.

*** Mục từ nhân vật thần thoại**

- Đầu mục từ: tên (hoặc các tên) của nhân vật;

- Nhân vật trong thần thoại của dân tộc nào;
- Miêu tả về hành trạng nhân vật thần thoại.

*** Mục từ công trình sưu tầm, biên soạn**

- Đầu mục từ: tên công trình;
- Tác giả hoặc người biên soạn;
- Thời gian và địa điểm đã công bố;
- Bối cảnh công bố;
- Miêu tả nội dung cơ bản của công trình.

*** Mục từ tác phẩm thần thoại**

- Đầu mục từ: tên tác phẩm;
- Tác phẩm của dân tộc nào;
- Miêu tả nội dung cơ bản của tác phẩm.

*** Mục từ biểu tượng trong thần thoại**

- Đầu mục từ: tên biểu tượng;
- Biểu tượng xuất hiện trong thần thoại của dân tộc nào;
- Miêu tả về biểu tượng theo nghĩa biểu trưng.

*** Mục từ nghi lễ thần thoại**

- Đầu mục từ: tên nghi lễ;
- Nghi lễ của dân tộc nào;
- Thời gian diễn ra nghi lễ;
- Không gian thực hành nghi lễ;
- Các bước tiến hành nghi lễ.

Trên cơ sở xây dựng cấu trúc vĩ mô, cấu trúc vi mô và khảo sát các tư liệu về thần thoại Việt Nam, các tác giả có thể tiến hành biên soạn mục từ trong công trình *Từ điển bách khoa Thần thoại Việt Nam*. Đơn cử một mục từ mẫu như sau:

NHẢY LỬA (cg. Cầu lửa), lễ hội truyền thống của người Pà Thẻn tại thôn My Bắc, xã Tân Bắc, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang. Đây là một lễ hội độc đáo, đậm nét Shaman giáo, sơ khai

và huyền bí. Nhảy lửa gắn liền với lễ truyền nghề thầy cúng, được tổ chức cho các thầy cúng nhận học trò và truyền nghề. Theo tiếng Pà Thẻn, lễ hội Nhảy lửa được gọi là “*Po dinh hơn a tờ*”, lễ truyền nghề thầy cúng được gọi là “*Póc Quor*”. Ngày nay, lễ hội này được biết đến rộng rãi với tên gọi Lễ hội Nhảy lửa của người Pà Thẻn.

Các thầy cúng trong bản sẽ mở hội nhảy lửa để chiêu mộ học trò, truyền nghề thầy cúng. Lễ hội này còn nhằm mục đích tạ ơn các thần linh sau một năm đã phù hộ cho người dân bản có một năm mùa màng tốt tươi, con người khỏe mạnh, sống đoàn kết, gắn bó. Thông thường lễ hội được tổ chức vào ngày 16.10 (Âm lịch) hàng năm khi mùa màng đã thu hoạch xong tới hết tháng Giêng âm lịch. Vào cuối năm, khi thời tiết đang bước vào thời kỳ khô và rét nhất của mùa đông.

Lễ hội nhảy lửa được người dân tổ chức tại một khoảng sân lớn. Tại đây, thầy cúng chuẩn bị một mâm đồ cúng và ngồi trên một chiếc ghế dài để làm lễ, còn những học trò sẽ ngồi sau lưng thầy cúng trên một chiếc chiếu lớn. Trên chiếc ghế dài, thầy đọc bài cúng và gõ hai vật bằng sắt, phát ra những âm thanh gấp gáp liên tục từ 5 - 7 giờ đồng hồ để thần linh tiếp sức mạnh cho các chàng trai Pà Thẻn có được sức mạnh phi thường để nhảy vào đồng lửa.

Thông thường, lễ hội Nhảy lửa diễn ra theo từng họ. Họ nào tổ chức thì cùng nhau chuẩn bị lễ vật, gồm: một con gà trống, một bát gạo, hương, một chai rượu, tiền giấy, củi khô. Thành phần chính tham gia gồm có thầy cúng (Pác mần) và các học trò (Tô thích). Trước kia, một hội nhảy lửa thường có khoảng 10 - 12 học trò và tất cả đều là học trò của người thầy cúng đó. Hiện nay, số người học làm thầy cúng không đông như trước, nên chỉ còn 5 - 6 người nhảy cũng không bắt buộc phải là học trò của thầy cúng đó, có thể là thanh niên trai tráng trong làng hoặc học trò của thầy cúng khác.

Lễ hội chính thức được bắt đầu vào khoảng 8 giờ tối. Mở đầu, thầy cúng thắp nến và bày lễ vật

lên mâm cúng, kế tiếp thầy thấp ba nén hương cắm vào bát hương trên bàn, rồi thấp ba nén hương khác, cắm dưới đất bên cạnh ghế nơi thầy cúng ngồi. Sau đó, thầy ngồi vào ghế cúng, một tay cầm que tre, một tay cầm chiếc vòng lắc (*Pà sán tàu*) vừa gõ que tre vào đàn (*Pàn dơ*) vừa lắc vòng, thân người rung theo nhịp gõ, miệng đọc bài cúng nêu lý do tổ chức Lễ hội Nhảy lửa. Thầy cúng sai các học trò nhóm lửa vào đồng củi đã xếp sẵn, thầy cầm bát nước thơm vẩy vào bốn góc của đồng lửa và vẩy lên các học trò. Sau đó, thầy quay về đàn cúng, tay gõ đàn *Pàn dơ* và lắc *Pà sán tàu* liên tục, miệng đọc các bài cúng để được “xuất hồn” lên trời tìm các vị thần về nhập vào các chàng thanh niên đã ngồi chờ. Trong lúc cúng, đầu thầy lắc lư, hai chân thầy rung lên đều đặn theo nhịp gõ của đàn. Người Pà Thên tin rằng, lúc thầy đang xuất hồn là để đi chu du ở thế giới bên kia để tìm các vị thần. Thế giới bên kia là thế giới vô hình, chỉ nhờ có ma “âm binh” phù trợ thầy cúng mới nhìn thấy và đi đúng vào con đường mà các ma nam “*Pạ quơ*” đang trú ngụ. Qua các bước của nghi lễ, người Pà Thên nhận thấy, con đường đi tìm thần về nhảy lửa của thầy cúng gặp nhiều vất vả, có khi phải đi qua cả hang quý. Vì vậy, thầy cúng phải là thầy cao tay, có nhiều phép thuật và quân binh mới làm được. Kế đó là tiếng nhạc nổi lên, cùng với lời khấn của thầy cúng trong khoảng 20 - 30 phút, cơ thể của các chàng trai có những biểu cảm khác lạ: rung lên, ánh mắt khác lạ, đầu lắc đi, lắc lại. Họ quan niệm lúc này các thần ở trên trời đã xuống và nhập vào những người đó. Từ đó, họ lao vào nhảy múa giữa đồng lửa đang đỏ hồng, với bàn chân trần và dùng tay bốc than tung lên, ánh than đỏ rực xung quanh người nhảy, có người còn cho than hồng vào miệng nhai. Cứ như vậy, một người nhảy xong lao từ trong đồng than hồng ra, thì lại có một người khác tiếp nối, cũng có khi hai, ba người cùng vào nhảy một lúc để bổ sung người thay thế. Họ vẩy vung trong ánh lửa hồng rực trước sự reo hò, khích lệ của người xem nhưng không cảm thấy sức nóng của than hồng. Trong

lúc đó, thầy cúng vẫn tiếp tục gõ đàn và đọc bài cúng cùng nhịp nhảy của các học trò, toàn thân thầy rung lên bật trên ghế. Khi một người kết thúc màn nhảy lửa của mình, trở về ngồi bên cạnh thầy cúng và một lúc sau người lại rung lên, đầu lắc liên tục. Việc nhảy lửa diễn ra trong khoảng một tiếng - lửa tàn thì nhóm lại, rồi nhảy tiếp cho đến khi đồng than tàn hẳn mới thôi. Đến khi lửa tàn hẳn, thầy cúng sẽ đọc bài cúng tiễn các ma về trời, lúc này các học trò của thầy dần dần tỉnh lại. Điều đặc biệt là họ không thấy đau đớn và cũng không hề bị bỏng. Lễ hội kết thúc, thầy cúng đọc bài cúng cảm ơn các vị thần đã xuống góp vui cùng dân làng, cầu mong các thần phù hộ cho dân làng được ấm no, mạnh khỏe, hẹn lần nhảy lửa sau sẽ lại mời các thần xuống tham gia.

Lễ hội Nhảy lửa của người Pà Thên đã có lịch sử lâu đời và được gìn giữ, lưu truyền qua nhiều thế hệ. Lễ hội tôn vinh vai trò và địa vị của những người thầy cúng trong xã hội trước kia và thể hiện những yếu tố văn hóa, tín ngưỡng nguyên thủy sơ khai. Giúp con người sống có niềm tin, có động lực, mạnh mẽ. Lễ hội còn là một di sản văn hóa mang tính đại diện tộc người, được biết đến như một bản sắc riêng của cộng đồng người Pà Thên. Ngoài ra, Lễ hội còn là nguồn tư liệu quan trọng giúp cho việc nghiên cứu truyền thống, lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán, tín ngưỡng của cộng đồng người Pà Thên ở thôn My Bắc, xã Tân Bắc, huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang nói riêng và của người Pà Thên nói chung. Từ những giá trị lịch sử, văn hóa và khoa học của di sản, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã quyết định đưa Lễ hội Nhảy lửa của người Pà Thên vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia (đợt 1, tháng 12.2012).

4. Kết luận

Qua khảo sát các mục từ về thần thoại trong công trình *Từ điển bách khoa Việt Nam*, một số mục từ khái niệm, thuật ngữ

về thần thoại đã được xác định, cung cấp cho đối tượng tiếp nhận những thông tin về nội hàm khái niệm và diễn giải các nội dung của khái niệm qua những dữ liệu cụ thể; một số mục từ về nhân vật thần thoại ở nước ta được biên soạn, cung cấp các thông tin về nguồn gốc, hành trạng và vai trò của từng nhân vật trong kho tàng thần thoại Việt Nam. Xuất phát từ lý thuyết về thần thoại và thực tiễn nghiên cứu, sưu tầm thần thoại ở Việt Nam, lý thuyết về từ điển học và bách khoa thư học, sự kế thừa các mục từ về thần thoại trong công trình *Từ điển bách khoa Việt Nam* để làm cơ sở xây dựng cấu trúc vĩ mô, cấu trúc vi mô và tiến hành biên soạn mục từ trong *Từ điển bách khoa Thần thoại Việt Nam*. Việc biên soạn công trình này sẽ góp phần hệ thống hóa tri thức về thần thoại các dân tộc Việt Nam. Với tư cách là một công cụ chứa đựng thông tin tri thức về thần thoại sẽ giúp cho các đối tượng tiếp nhận về văn hóa bản địa của các dân tộc, giúp người đọc vượt qua những giới hạn của thời gian và không gian, giữa các dân tộc và các nền văn hóa.

CHÚ THÍCH

¹ Đề tài cấp Bộ do TS. Nguyễn Huy Bình làm Chủ nhiệm, Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam là Tổ chức chủ trì, thực hiện năm 2023 - 2024.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Văn Dân, *Từ điển thần thoại Hy Lạp - La Mã*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1993.
- [2] Đỗ Đức Hiểu, Nguyễn Huệ Chi, Phùng Văn Tửu, Trần Hữu Tá (Chủ biên), *Từ điển văn học (Bộ mới)*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2004.
- [3] Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn Từ điển bách khoa Việt Nam, *Từ điển bách khoa Việt Nam*, 4 tập, Nxb. Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2005.
- [4] Nguyễn Thị Huệ (Chủ biên), *Từ điển type truyện dân gian Việt Nam*, Nxb. Lao động, Hà Nội, 2011.
- [5] Vũ Ngọc Khánh (Chủ biên), *Nhân vật thần kỳ các dân tộc thiểu số Việt Nam*, Nxb. Văn hóa Dân tộc, Hà Nội, 1989.
- [6] Hà Học Trạc, *Lịch sử - lý luận và thực tiễn biên soạn bách khoa toàn thư*, Nxb. Từ điển bách khoa, Hà Nội, 1996 - 2005.
- [7] Phạm Hùng Việt (Chủ biên), *Lý luận, Phương pháp luận từ điển học và bách khoa thư Việt Nam - Một số vấn đề cơ bản*, lưu hành nội bộ, Nxb. Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2012.
- [8] Tamra Andrews, *Dictionary of Nature Myths: Legends of the Earth, Sea, and Sky*, Oxford University Press, New York, 1998.